

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO
TẠO
Số: 23/2000/QĐ-BGDĐT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2000

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành điều lệ trường trung học.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Luật Giáo dục ngày 02 tháng 12 năm 1998;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Điều lệ Trường trung học.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Quyết định số 440/QĐ ngày 02/4/1979 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục về việc ban hành Điều lệ Trường phổ thông.

Điều 3. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Trung học phổ thông, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc cơ quan Bộ Giáo dục và Đào tạo; Giám đốc các Sở Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường trung học phổ thông chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

(Đã ký)

Nguyễn Minh Hiền

ĐIỀU LỆ

TRƯỜNG TRUNG HỌC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 23/2000/QĐ-BGDĐT ngày 11/7/2000
của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Điều lệ này quy định về tổ chức và hoạt động của trường trung học cơ sở và trường trung học phổ thông (sau đây gọi chung là trường trung học); về tổ chức, cá nhân tham gia giáo dục phổ thông.

Điều 2. Vị trí của trường trung học.

Trường trung học là cơ sở giáo dục của bậc trung học, bậc học nối tiếp bậc tiểu học của hệ thống giáo dục quốc dân nhằm hoàn chỉnh học vấn phổ thông. Trường trung học có tư cách pháp nhân và con dấu riêng.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn của trường trung học.

Trường trung học có những nhiệm vụ và quyền hạn sau đây:

- Tổ chức giảng dạy, học tập và các hoạt động giáo dục khác theo chương trình giáo dục trung học do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quyết định ban hành;
- Tiếp nhận học sinh, vận động học sinh bỏ học đến trường, thực hiện kế hoạch phổ cập giáo dục trung học cơ sở trong phạm vi cộng đồng theo quy định của Nhà nước;
- Quản lý giáo viên, nhân viên và học sinh;
- Quản lý, sử dụng đất đai, trường sở, trang thiết bị và tài chính theo quy định của pháp luật;
- Phối hợp với gia đình học sinh, tổ chức và cá nhân trong cộng đồng thực hiện các hoạt động giáo dục;

6. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên và học sinh tham gia các hoạt động xã hội trong phạm vi cộng đồng;

7. Thực hiện các nhiệm vụ và quyền hạn khác theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Hệ thống trường trung học.

1. Trường trung học được tổ chức theo các loại hình công lập, bán công, dân lập, tư thực.

Trường trung học bán công, dân lập, tư thực sau đây gọi chung là trường trung học ngoài công lập.

2. Trường trung học chuyên biệt gồm:

a) Trường phổ thông dân tộc bán trú.

b) Trường trung học phổ thông chuyên.

c) Trường trung học năng khiếu nghệ thuật.

d. Trường trung học năng khiếu thể dục thể thao.

đ) Trường trung học dành cho trẻ em tàn tật.

Điều 5. Tên trường.

1. Việc đặt tên trường được quy định như sau:

a) Đối với trường công lập: Trường trung học cơ sở (hoặc trung học phổ thông) + tên riêng của trường;

b) Đối với trường ngoài công lập: Trường trung học cơ sở (hoặc trung học phổ thông) + tên loại hình (bán công, dân lập, tư thực) + tên riêng của trường.

2. Tên trường được ghi trên quyết định thành lập trường, con dấu, biển trường và các giấy tờ giao dịch.

Điều 6. Phân cấp quản lý.

1. Trường trung học cơ sở do Phòng Giáo dục và Đào tạo quản lý, chỉ đạo trực tiếp. Trong trường hợp Phòng Giáo dục và Đào tạo chưa đủ điều kiện quản lý, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh) quyết định giao nhiệm vụ này cho Sở Giáo dục và Đào tạo.

2. Trường trung học phổ thông do Sở Giáo dục và Đào tạo quản lý, chỉ đạo trực tiếp.

Điều 7. Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường trung học chuyên biệt, trường ngoài công lập.

Các trường trung học chuyên biệt, trung học ngoài công lập tuân theo các quy định tương ứng của Điều lệ này và Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường trung học chuyên biệt, Quy chế về tổ chức và hoạt động của trường ngoài công lập do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Điều 8. Nội quy trường trung học.

Các trường trung học có trách nhiệm căn cứ vào Điều lệ này và các Quy chế nêu ở Điều 7 của Điều lệ này (đối với trường chuyên biệt, trường ngoài công lập) để xây dựng nội quy của trường mình.

Chương II

TỔ CHỨC VÀ QUẢN LÝ

Điều 9. Điều kiện thành lập trường trung học.

Trường trung học được xét cấp quyết định thành lập khi:

1. Việc mở trường phù hợp với quy hoạch mạng lưới trường học và yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội của địa phương;
2. Tổ chức, cá nhân mở trường có luận chứng khả thi bảo đảm:
 - a) Có đủ cán bộ quản lý và giáo viên theo chuẩn quy định tại các Điều 16 và 31 của Điều lệ này;
 - b) Có trường sở, trang thiết bị đạt được những yêu cầu cơ bản quy định tại Chương VI của Điều lệ này;
 - c) Có đủ những điều kiện về tài chính theo quy định của Bộ Tài chính.

Điều 10. Thẩm quyền thành lập trường trung học.

Trường trung học cơ sở do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là cấp huyện) quyết định thành lập trên cơ sở thoả thuận bằng văn bản với Sở giáo dục và Đào tạo.

Trường trung học phổ thông do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập sau khi đã thoả thuận bằng văn bản với Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Điều 11. Hồ sơ và thủ tục thành lập trường trung học.

1. Hồ sơ xin thành lập trường gồm:

- a) Đơn xin thành lập trường;
- b) Luận chứng khả thi với những nội dung chủ yếu quy định tại Điều 9 của Điều lệ này.
- c) Đề án về tổ chức và hoạt động.
- d) Sơ yếu lý lịch của người dự kiến làm hiệu trưởng.

2. Thủ tục xét duyệt thành lập trường được quy định như sau:

- a) Ủy ban nhân dân cấp xã (đối với trường trung học cơ sở công lập, bán công), Ủy ban nhân dân cấp huyện (đối với trường trung học phổ thông công lập), tổ chức, cá nhân (đối với trường dân lập, tư thục) lập hồ sơ theo quy định tại khoản 1 của Điều này.
- b) Phòng Giáo dục và Đào tạo (đối với trường trung học cơ sở), Sở Giáo dục và Đào tạo (đối với trường trung học phổ thông) tiếp nhận hồ sơ, chủ trì, phối hợp với các cơ quan ở địa phương tổ chức thẩm định về mức độ phù hợp của việc mở trường với quy hoạch mạng lưới trường học và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; mức độ khả thi của luận chứng quy định tại Điều 9 của Điều lệ này; trình các cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

Trong thời hạn 45 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ cấp có thẩm quyền có trách nhiệm thông báo kết quả bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân xin thành lập trường.

Điều 12. Sáp nhập, chia, tách, đình chỉ hoạt động, giải thể trường trung học.

- 1. Cấp có thẩm quyền quyết định thành lập thì có thẩm quyền quyết định việc sáp nhập, chia, tách, đình chỉ hoạt động, giải thể trường trung học.
- 2. Thủ tục sáp nhập, chia, tách trường trung học để thành lập một trường trung học mới tuân theo các quy định tại Điều 11 của Điều lệ này.
- 3. Việc đình chỉ hoạt động, giải thể trường trung học tuân theo quy định chung của Chính phủ.

Điều 13. Lớp học, tổ học sinh, khối lớp.

- 1. Lớp học.
 - a) Học sinh được tổ chức theo lớp học; mỗi lớp học có không quá 45 học sinh.